

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN BA ĐÌNH
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG**



**KẾ HOẠCH BÀI DẠY
VĂN 7 – LUYỆN TẬP CƠ BẢN VÀ NÂNG CAO**

**CHUYÊN ĐỀ:
RÈN KĨ NĂNG ĐỌC-HIỂU VĂN BẢN
THEO ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI TRUYỆN**

Giáo viên giảng dạy: Cao Hồng Liên

Tổ: Xã hội

Ngày 13 tháng 10 năm 2023

VĂN 7 – LUYỆN TẬP CƠ BẢN VÀ NÂNG CAO

CHUYÊN ĐỀ:

RÈN KĨ NĂNG ĐỌC-HIỂU VĂN BẢN

THEO ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI TRUYỆN

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

1. *Năng lực:*

- Năng lực chung: rèn năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác, thuyết trình, tư duy, phản biện
- Năng lực chuyên biệt:
 - + Trình bày được đặc trưng thể loại kiểu văn bản truyện qua một số yếu tố cơ bản về hình thức và nội dung
 - + Chỉ ra sự khác biệt giữa hai thể loại tiểu thuyết và truyện ngắn.
 - + Hình thành kĩ năng đọc - hiểu và luyện tập vận dụng văn bản truyện theo đặc trưng thể loại
 - + Rèn năng lực sử dụng Tiếng Việt, đọc hiểu, thẩm mỹ, cảm thụ, sáng tạo và tạo lập văn bản.

2. *Phẩm chất*

- Giáo dục ý thức trách nhiệm, biết chia sẻ, cảm thông với người khác và những người có hoàn cảnh éo le, khó khăn;
- Giáo dục tinh thần trung thực, biết suy nghĩ, cân nhắc kỹ càng trước khi đưa ra quyết định.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. *Giáo viên:*

- Phương tiện dạy học: kế hoạch bài dạy, phiếu học tập, bảng phụ, ngữ liệu đọc-hiểu văn bản truyện
- Phương tiện kĩ thuật: máy tính, máy chiếu, bài soạn điện tử powerpoint.

2. *Học sinh:*

- Đồ dùng học tập, sách vở theo yêu cầu bộ môn
- Chuẩn bị bài ở nhà theo hướng dẫn:
 - + Ôn tập khái niệm tiểu thuyết và truyện ngắn.
 - + Phát hiện điểm giống và khác nhau giữa hai thể loại.
 - + Đọc kĩ ngữ liệu

3. *Phương pháp, kĩ thuật dạy học*

- Phương pháp: gợi mở, thảo luận, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề, bình giảng, thuyết minh.
- Kĩ thuật dạy học: hoạt động cá nhân, nhóm; trạm-góc.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

- a. **Mục tiêu:** tạo tâm thế vào bài, nhắc lại tên một số văn bản thuộc thể loại truyện đã được học trong chương trình (lớp 6 và đầu lớp 7).
- b. **Thời gian:** 2 phút
- c. **Nội dung:** Trò chơi “Manh mối ban đầu”

- d. **Sản phẩm:** Tìm được từ khóa
e. **Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH	NỘI DUNG KIẾN THỨC
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức hoạt động khởi động qua trò chơi “Manh mối ban đầu” - GV chiếu hình ảnh, HS quan sát và trả lời tên văn bản đã được học. - GV gọi HS phát biểu, nhận xét chung về tinh thần học tập của lớp - HS chỉ ra điểm chung của các văn bản vừa kể tên về thể loại. Từ đó, GV dẫn dắt vào nội dung của tiết ôn tập. 	<ul style="list-style-type: none"> * Trò chơi: “Manh mối ban đầu” 1. Dọc đường xứ Nghệ (trích “Búp sen xanh”) – Sơn Tùng 2. Người đàn ông cô độc giữa rừng (trích “Đất rừng phương Nam”) – Đoàn Giỏi 3. Buổi học cuối cùng – An-phông-xơ Đô-đê 4. Thánh Gióng 5. Cây khế 6. Bức tranh của em gái tôi – Tạ Duy Anh

2. HOẠT ĐỘNG 2: ÔN TẬP KIẾN THỨC - ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI TRUYỆN

a. Mục tiêu:

- Nhắc lại đặc trưng thể loại truyện qua một số yếu tố hình thức và nội dung
- Chỉ ra sự khác biệt giữa tiểu thuyết và truyện ngắn

b. Nội dung:

- Trò chơi “Lần theo dấu vết”: HS làm việc nhóm 2 phút để tìm các từ khóa trong ma trận chữ
- Vấn đáp về sự khác biệt giữa tiểu thuyết và truyện ngắn

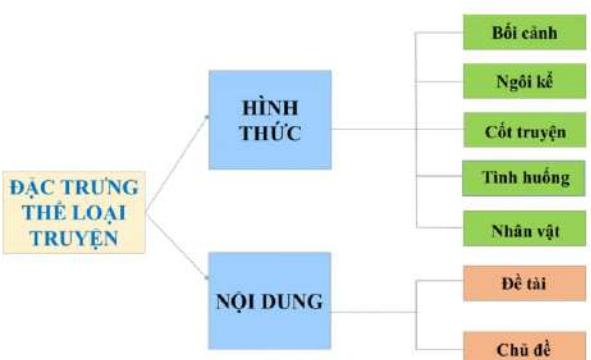
c. Thời gian: 8 - 10 phút

d. Sản phẩm:

- Từ khóa HS tìm được trong ma trận chữ
- Sơ đồ hóa các yếu tố đặc trưng của thể loại truyện
- HS trình bày được sự khác biệt giữa tiểu thuyết và truyện ngắn

e. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH	NỘI DUNG KIẾN THỨC
<ul style="list-style-type: none"> - GV: Tổ chức hoạt động nhóm tổ, yêu cầu HS: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Quan sát kĩ phiếu ma trận chữ 	I. Ôn tập đặc trưng thể loại truyện

<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tìm ra các từ khóa được giấu kín (theo hàng dọc, hàng ngang, đường chéo) ✓ Sau 2 phút tìm kiếm, nhóm nào có nhiều đáp án đúng nhất là nhóm chiến thắng. ✓ Sắp xếp các từ khóa vào 2 nhóm: đặc trưng về hình thức và nội dung. <p>- GV nhận xét, đánh giá khen ngợi các nhóm tìm được nhiều từ đúng.</p> <p>- GV: Các từ khóa tìm được là các yếu tố đặc trưng cần ghi nhớ khi đọc – hiểu các VB truyện => chốt kiến thức bằng sơ đồ.</p> <p>- GV đặt câu hỏi giúp HS phân biệt sự khác biệt cơ bản giữa hai thể loại tiểu thuyết và truyện ngắn.</p> <p>- GV chốt về sự khác biệt:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; text-align: center;"> <thead> <tr> <th>Thể loại</th><th>Kiểu tự sự</th><th>Nhân vật</th><th>Tình huống</th><th>Vấn đề đề cập</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Tiểu thuyết</td><td>Cỡ lớn</td><td>Nhiều, đa tuyển</td><td>Không trở thành nết đặc trưng</td><td>Một vấn đề lớn của đời sống</td></tr> <tr> <td>Truyện ngắn</td><td>Cỡ nhỏ</td><td>Ít, đơn giản</td><td>Đặc trưng cơ bản</td><td>Một khía cạnh của đời sống</td></tr> </tbody> </table>	Thể loại	Kiểu tự sự	Nhân vật	Tình huống	Vấn đề đề cập	Tiểu thuyết	Cỡ lớn	Nhiều, đa tuyển	Không trở thành nết đặc trưng	Một vấn đề lớn của đời sống	Truyện ngắn	Cỡ nhỏ	Ít, đơn giản	Đặc trưng cơ bản	Một khía cạnh của đời sống	 <pre> graph LR A[ĐẶC TRUNG THỂ LOẠI TRUYỆN] --> B[HÌNH THỨC] A --> C[NỘI DUNG] B --- B1[Bối cảnh] B --- B2[Ngôi kể] B --- B3[Cốt truyện] B --- B4[Tình huống] B --- B5[Nhân vật] C --- C1[Đề tài] C --- C2[Chủ đề] </pre>
Thể loại	Kiểu tự sự	Nhân vật	Tình huống	Vấn đề đề cập												
Tiểu thuyết	Cỡ lớn	Nhiều, đa tuyển	Không trở thành nết đặc trưng	Một vấn đề lớn của đời sống												
Truyện ngắn	Cỡ nhỏ	Ít, đơn giản	Đặc trưng cơ bản	Một khía cạnh của đời sống												

3. HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU VĂN BẢN THEO ĐẶC TRUNG THỂ LOẠI TRUYỆN

a. Mục tiêu: Học sinh sử dụng các kiến thức đã được ôn tập để đọc hiểu văn bản mới thuộc thể loại truyện ngắn và tiểu thuyết

b. Nội dung:

- GV tổ chức hoạt động nhóm theo hình thức trạm-góc
- HS thực hành đọc-hiểu theo nhóm:
 - + Nhóm 1,2: VB truyện ngắn “Cho và nhận”

+ Nhóm 3,4: Đoạn trích “Gia đình tía nuôi tôi” (chương 7, tiểu thuyết “Đất rừng phương Nam”, Đoàn Giới)

- GV giao bài tập luyện tập vận dụng hướng dẫn viết đoạn văn

c. Thời gian: 30 - 33 phút

d. Sản phẩm:

- Phản trình bày của HS trong phiếu bài tập

- Trao đổi phản biện

- Dự kiến: Đoạn văn nói (hoặc viết) của HS

e. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH	NỘI DUNG KIẾN THỨC
<p>- GV tổ chức hoạt động nhóm 3 theo hình thức trạm-góc</p> <p>- Yêu cầu hoàn thành phiếu bài tập:</p>	<p>II. Thực hành đọc – hiểu văn bản theo đặc trưng thể loại truyện</p> <p>Bài tập 1: Đọc-hiểu văn bản</p>
<p>- Hướng dẫn trao đổi thảo luận phản biện:</p>	

cần làm rõ khi đọc-hiểu văn bản truyện ngắn và tiểu thuyết.	
<p>- GV giao đề bài:</p> <p>Đọc đoạn văn sau:</p> <p>“Đôi vợ chồng cải tên đổi họ ... trời làm gì có mà gọi”</p> <p>(Trích chương 7 tiểu thuyết “Đất rừng phương Nam”)</p> <p>Qua đoạn trích, em cảm nhận được điều gì về con người của vùng đất phương Nam thời đó? Hãy trình bày thành một đoạn văn ngắn (khoảng 6 – 8 câu).</p> <p>- GV gọi HS đọc ngữ liệu, phân tích đề.</p> <p>- GV đặt câu hỏi định hướng triển khai mạch ý</p> <p>- GV gợi ý bằng sơ đồ</p> <pre> graph TD MD[Mô đoạn - Tác phẩm, tác giả, nhân vật, nhận xét/cảm nhận chung] --> CS[Cuộc sống] MD --> P[Phẩm chất] CS --> NV1_1[Nhân vật 1 - Dẫn chứng] CS --> NV1_2[Nhân vật 2 - Dẫn chứng] CS --> NV1_N[...] P --> NV2_1[Nhân vật 1 - Dẫn chứng] P --> NV2_2[Nhân vật 2 - Dẫn chứng] P --> NV2_N[...] KDKH[Kết đoạn - Khẳng định lại ẩn tượng của bản thân - Nhận xét/danh giá về giá trị của nhân vật] </pre>	Bài tập 2: Hướng dẫn viết đoạn

- GV tổng kết bài luyện tập.

4. DẶN DÖ

- * GV nêu yêu cầu của giờ sau.
- Ôn tập về các yếu tố đặc trưng thể loại văn bản thơ (thơ bốn chữ và thơ năm chữ)
- Luyện viết: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc xong một bài thơ bốn chữ, năm chữ

====Kết thúc tiết học=====